

Số: 1168/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Kế hoạch - Tài chính là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật về công tác kế hoạch, thống kê, tài chính, kế toán, quản lý tài sản công và đầu tư công của Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

2. Cục Kế hoạch - Tài chính (sau đây gọi là Cục) là đơn vị có tư cách pháp nhân, có trụ sở tại thành phố Hà Nội, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch, đề án, chính sách, chương trình, kế hoạch, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, quản lý chất lượng, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan về kế hoạch, thống kê, tài chính, kế toán, quản lý tài sản công và đầu tư công để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành; tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản theo phân công của Lãnh đạo Bộ hoặc theo yêu cầu của các đơn vị thuộc Bộ, đơn vị thuộc các Bộ, ngành khác có liên quan.

2. Xây dựng, trình Bộ trưởng kế hoạch công tác dài hạn, 05 năm và hàng năm của Cục; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm của ngành Tư pháp.

3. Tổ chức triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án, văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

4. Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt, văn bản hướng dẫn trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật.

5. Rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

6. Về công tác kế hoạch:

a) Tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, 05 năm của Bộ, ngành Tư pháp;

b) Thẩm tra các dự thảo kế hoạch công tác thuộc thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt của Lãnh đạo Bộ theo Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

c) Tổng hợp, đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch công tác gắn với tình hình sử dụng ngân sách được giao của các đơn vị thuộc Bộ, phục vụ công tác quản lý, phân bổ ngân sách của Bộ.

7. Về công tác thống kê:

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng ký ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê, phân loại thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp; quyết định tiến hành điều tra thống kê được phân công trong chương trình điều tra thống kê quốc gia; danh mục các cuộc điều tra thống kê, lịch phổ biến thông tin thống kê, quy chế phổ biến thông tin thống kê của Bộ Tư pháp; công bố thông tin thống kê thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp theo quy định pháp luật;

b) Thu thập, tổng hợp, biên soạn chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, chỉ tiêu thống kê về kinh tế - xã hội và hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp; phân tích, dự báo thống kê; biên soạn niêm giám, ấn phẩm thống kê theo quy định pháp luật;

c) Quản lý Hệ thống thông tin thống kê ngành Tư pháp;

d) Thu thập, tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra thống kê do Bộ Tư pháp thực hiện;

đ) Lập hồ sơ thẩm định về số liệu thống kê của Bộ Tư pháp trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia gửi cơ quan thống kê trung ương thẩm định, công bố theo quy định;

e) Thực hiện tự đánh giá chất lượng thống kê theo Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước.

8. Về công tác quản lý ngân sách:

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm; dự toán thu, chi ngân sách hàng năm của Bộ Tư pháp; phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách hàng năm của Bộ Tư pháp cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ (bao gồm cả dự toán điều chỉnh, bổ sung); quyết toán ngân sách hàng năm của Bộ Tư pháp;

b) Thẩm định, tổng hợp kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm; dự toán thu, chi ngân sách hàng năm; dự toán điều chỉnh, bổ sung của các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn;

c) Tổ chức giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ (gồm cả dự toán điều chỉnh, bổ sung); tổng hợp tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách được giao đổi với các đơn vị dự toán thuộc Bộ theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ;

d) Tổ chức kiểm tra, xét duyệt (thẩm định) và thông báo xét duyệt (thẩm định) quyết toán ngân sách hàng năm của các đơn vị dự toán thuộc Bộ; tổng hợp, lập quyết toán ngân sách hàng năm của Bộ Tư pháp;

d) Thẩm định báo cáo quyết toán kinh phí của các chương trình, dự án vay nợ, viện trợ thuộc Bộ Tư pháp khi kết thúc;

e) Thẩm định, trình Bộ trưởng giao tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền;

g) Tổng hợp, đôn đốc các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Bộ Tư pháp thực hiện chế độ, chính sách tài chính (bao gồm việc quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên, các nguồn vốn và các nguồn kinh phí khác), kế toán và cập nhật dữ liệu quản lý ngân sách trên hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc.

9. Về công tác quản lý tài sản công:

a) Thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định việc mua sắm, bảo trì, sửa chữa, thuê, cho thuê, thu hồi, bán, điều chuyển, thanh lý, sắp xếp lại, xác lập quyền sở hữu tài sản công của các đơn vị dự toán và các nội dung có liên quan đến việc sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp tự chủ tài chính theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ;

b) Tổng hợp, trình Bộ trưởng phê duyệt danh mục tài sản, hàng hóa, dịch vụ mua sắm tập trung tại Bộ; đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; đề cương và dự toán chi tiết các hoạt động

ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước không yêu cầu phải lập dự án;

c) Thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Bộ trưởng phê duyệt các dự án mua sắm tài sản, các kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ;

d) Tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý tài sản các chương trình, dự án đã kết thúc hoạt động hoặc chưa kết thúc nhưng có phát sinh tài sản cần xử lý;

đ) Tổng hợp, đôn đốc các đơn vị dự toán thuộc Bộ thực hiện chế độ báo cáo kê khai đăng ký tài sản công; xác nhận thông tin, cập nhật, rà soát, chuẩn hóa, quản lý dữ liệu về tài sản công của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp quản lý trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

10. Về công tác quản lý đầu tư công:

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư công hàng năm; phương án phân bổ và giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hàng năm; phương án điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hàng năm; quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng;

b) Thẩm định, tổng hợp, đề xuất kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Bộ Tư pháp;

c) Thông báo kế hoạch đầu tư công trung hạn được giao cho các dự án, kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hàng năm được giao cho từng dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Lãnh đạo Bộ;

d) Tổng hợp, thẩm định, xây dựng phương án phân bổ và giao chi tiết, phương án điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm cho từng dự án;

đ) Tổ chức thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi; thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Lãnh đạo Bộ;

e) Tổng hợp, lập quyết toán vốn đầu tư công hàng năm của Bộ Tư pháp;

g) Theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Bộ Tư pháp; tổng hợp, đánh giá, đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm; tổ chức giám sát, đánh giá đầu tư;

h) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp đánh giá tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước để đầu tư của các dự án thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp;

i) Quản lý Hệ thống quản lý đầu tư công của Bộ Tư pháp;

k) Tổ chức thực hiện việc báo cáo định kỳ, đột xuất liên quan đến công tác quản lý đầu tư của Bộ Tư pháp.

11. Về quản lý đấu thầu:

a) Thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các dự án, gói thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo quy định của pháp luật về đấu thầu; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện công tác đấu thầu đối với các dự án, gói thầu thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng;

b) Giám sát, tổng hợp báo cáo việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

12. Tham gia ý kiến về việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán tại các đơn vị dự toán thuộc Bộ.

13. Hướng dẫn, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực kế hoạch, thống kê, tài chính, kế toán, quản lý tài sản công, đầu tư công và đấu thầu theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

14. Thực hiện chế độ công khai: ngân sách nhà nước, tình hình quản lý, sử dụng tài sản công và quản lý sử dụng vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện tại các đơn vị dự toán thuộc Bộ.

15. Tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục; quản lý, vận hành, cập nhật nội dung trang thông tin điện tử Công tác Thông kê ngành Tư pháp thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp; xây dựng, quản lý, vận hành, cập nhật, nâng cấp các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật.

16. Thực hiện công tác kiểm tra, tham gia thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

17. Thực hiện sơ kết, tổng kết, chế độ báo cáo, thống kê; quản lý hồ sơ, tài liệu về kế hoạch, thống kê, tài chính, kế toán, quản lý tài sản công và đầu tư công theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

18. Thực hiện hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

19. Thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật; tham gia nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

20. Thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp; công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước và an toàn an ninh mạng; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

21. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán; quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định pháp luật và của Bộ.

22. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và quản lý đội ngũ công chức, người lao động của Cục theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

23. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức của Cục gồm:

a) Lãnh đạo Cục:

Lãnh đạo Cục gồm có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng. Số lượng Phó Cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và của Bộ.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục.

Các Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Cục; được Cục trưởng phân công trực tiếp quản lý, chỉ đạo một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công.

b) Các tổ chức thuộc Cục:

- Văn phòng;
- Phòng Quản lý ngân sách - tài sản;
- Phòng Quản lý đầu tư;
- Phòng Thống kê.

Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức thuộc Cục do Bộ trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các tổ chức thuộc Cục do Cục trưởng quy định.

2. Biên chế:

Biên chế công chức của Cục thuộc biên chế công chức của Bộ Tư pháp, do Bộ trưởng quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

Trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Cục với Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan được thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định cụ thể sau:

1. Cục chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng và Thứ trưởng được phân công phụ trách, có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật về kết quả giải quyết công việc được giao.

2. Cục là đầu mối giúp Lãnh đạo Bộ thực hiện quan hệ công tác với Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu có vấn đề liên quan đến các đơn vị khác thuộc Bộ thì Cục có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị đó để giải quyết.

Khi có yêu cầu của các đơn vị khác thuộc Bộ trong việc giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đó mà có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục thì Cục có trách nhiệm phối hợp giải quyết.

Trường hợp vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa Cục với các đơn vị có liên quan thì Cục trưởng có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 636/QĐ-BTP ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản tập trung thuộc Cục Kế hoạch - Tài chính tiếp tục hoạt động theo quy định tại Quyết định số 96/QĐ-BTP ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản tập trung thuộc Cục Kế hoạch - Tài chính cho đến khi Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quyết định giải thể.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6 (để thực hiện);
- Bộ Tài chính (để biết);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để biết);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Đảng ủy Bộ Tư pháp (để biết);
- Các tổ chức chính trị - xã hội cơ quan Bộ (để biết);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCCB, KHTC.



Lê Thành Long